

Bản án số: 394/2018/HS-PT

Ngày: 09-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các thẩm phán: Bà **Đặng Thị Thanh Huyền**

Bà **Nguyễn Thị Xuân Thu**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Tường Thị Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 358/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo **Phạm Ngọc Q** do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2018/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

PHẠM NGỌC Q, sinh ngày 10/6/1990 tại P T; ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu X, xã Đ H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Phạm Ngọc S** và bà **Nguyễn Thị N**; có

vợ Trần Thị Hồng L và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

**** Người đại diện hợp pháp của bà Quách Thị T có kháng cáo:***

Anh **Quách Văn H**, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Y, xã B T, huyện Ba Vì, TP Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19h10 phút ngày 28/10/2017, tại km16+130m đường tỉnh lộ 414 thuộc địa phận thôn 9 - xã Ba Trại - Ba Vì - Hà Nội xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô BKS: 19L1-12XXX do Phạm Ngọc Q điều khiển theo hướng từ Đá Chông đi Sơn Tây va chạm với bà Quách Thị T đang đi bộ sang đường. Hậu quả bà T bị thương nặng phải đưa đi bệnh viện quân y 105 Sơn Tây cấp cứu và đã tử vong lúc 4h15 phút ngày 29/10/2017.

Sau khi sự việc xảy ra, cơ quan CSĐT công an huyện Ba Vì đã T hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

- Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định:

Khám nghiệm theo hướng Đá Chông đi Sơn Tây, lấy cột điện hình vuông kí hiệu: XX/Lộ A12/1A nằm bên ngoài lề đường phải làm mốc.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường tỉnh lộ, đường hai chiều có vạch sơn vàng đứt quãng ở giữa đường, đường được rải nhựa bằng phẳng, rộng 11m.

Xe mô tô BKS: 19L1-12XXX sau tai nạn nằm đổ nghiêng áp sườn phải xuống mặt đường. Đầu xe hướng Sơn Tây và chéch chéo vào mép đường chuẩn, đuôi xe hướng Đá Chông và chéch chéo ra mép đường trái. Trục trước cách mép đường chuẩn là 5,1m; trục sau cách mép đường chuẩn là 6,1m.

Tại hiện trường còn để lại những dấu vết như sau:

+ Vết 1 là vết mài trượt màu trắng đứt quãng trên mặt đường nhựa có diện tích (8,3x0,01)m. Vết được xác định do giá đỡ chân sau bên phải xe mô tô BKS: 19L1-12XXX tạo nên sau va chạm. Vết có chiều hướng từ Đá Chông đi Sơn Tây. Đầu vết cách mép đường chuẩn 4,6m; cuối vết cách mép đường chuẩn 5,7m.

+ Đo từ đầu vết 1 về phía Sơn Tây chéo chéo ra mép đường trái 3m là tâm vết máu. Vết máu không rõ hình diện, có diện tích (0,35x0,55)m. Vết được xác định do nạn nhân để lại sau tai nạn. Tâm vết cách mép đường chuẩn 7,20m (Vết 2).

+ Đo từ tâm vết 2 hướng về Sơn Tây, chéo ra tìm đường 3,45m là đầu vết trượt mài đứt quãng màu trắng trên mặt đường nhựa. Vết có chiều hướng như vết 1, có diện tích (5,4x0,01)m. Được xác định do bộ phận của xe mô tô sau va chạm tạo nên. Cuối vết nằm tại đầu trước tay nắm phanh bên phải. Đầu vết cách mép đường chuẩn 4,4m, cuối vết cách mép đường chuẩn 5m (Vết 3).

- Khám nghiệm phương tiện (xe mô tô BKS 19L1-12XXX) liên quan đến vụ tai nạn giao thông sau tai nạn xác định:

+ Mặt trước đầu tay nắm phanh phải trượt xước mài mòn kim loại diện tích tròn đường kính 1cm. Phần kim loại bảo vệ đầu tay nắm bên phải móp méo, cong vênh để hở phần tay nắm bên trong. Bề mặt trượt xước mài mòn kim loại diện tích (3x1,5)cm.

+ Cánh yếm phải bung chắt nhựa, mặt ngoài trượt xước mài mòn nhựa diện tích (70x11)cm.

+ Mặt ngoài đế chân giẫm trước phải trượt xước mài mòn nhựa diện tích (27x1,5)cm. Mặt dưới trước đế chân giẫm sau phải trượt xước mài mòn kim loại diện tích (7x1,5)cm.

+ Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ ống xả trượt xước mài mòn kim loại diện tích (13x3)cm.

+ Mặt trước ngoài ốp nhựa đầu xe phải trượt xước diện tích (6x0,2)cm.

+ Mặt trước ốc vít của tay phanh phải trượt xước mài mòn kim loại diện tích (0,5x0,2)cm.

- Khám nghiệm tử thi bà Quách Thị T, xác định:

Khám ngoài:

+ Tử thi dài 1,45m, thể trạng gầy yếu, đang trong giai đoạn khô, lạnh, co cứng.

+ Vùng mặt không có dấu vết tổn thương. Hai hốc mắt khô, hai lỗ mũi khô không có máu, hai lỗ tai khô, cung hàm răng chắc, lưỡi trong cung hàm răng.

+ Vùng tiểu não có 1 vết rách da, sưng nề vẫn đang rỉ máu diện (1,5x0,5)cm, tâm vết cách đường chân tóc gáy 9cm, cách dải tai trái 11cm. Sờ nắn tại vị trí này thấy có Tg lạo xạo nghi vỡ xương.

+ Vùng ngực có vết bầm tím dưới da trên tổng diện (23x15)cm, các vị trí bầm tím có màu sắc đậm, nhạt không đều nhau, các vết bầm tím đậm hơn tập trung chủ yếu ở vùng da ngực bên trái.

+ Tại bả vai phải có 01 vết bầm tím diện (6x5) cm, tâm vết cách vai phải 10cm, cách dải tai phải 11cm.

CQĐT đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi nạn nhân song gia đình kiên quyết từ chối giải phẫu nên không T hành mổ tử thi.

Bệnh án của bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây kết luận: bà T bị chấn thương sọ não, máu tụ dưới màng cứng bán cầu phải, dập não vùng thái dương trán.

Tại CQĐT, Phạm Ngọc Q khai nhận: Khoảng gần 19h ngày 28/10/2017, Phạm Ngọc Q điều khiển xe mô tô BKS: 19L1-12XXX chở theo sau là Phạm Hữu Th SN 1990 (ở cùng thôn) đi từ nhà theo đường tỉnh lộ 414 xuống thị xã Sơn Tây để mua quần áo. Q điều khiển xe đi bên phải đường theo hướng di chuyển và gần sát với vạch sơn phân chia hai làn đường. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 9 - Ba Trại - Ba Vì thì T phát hiện phía trước mặt có bà Quách Thị T SN 1944 (trú tại thôn Y - B T) đang đi bộ qua đường nên nhắc nhở Q thận trọng. Lúc này, phía ngược chiều Q đi có một xe ô tô tải (không rõ BKS) đang di chuyển đến. Bà T đi đến giữa đường thì dừng lại để chờ xe ô tô tải đi qua. Thấy vậy, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô đi thẳng theo

hướng di chuyển ban đầu, gần sát vạch kẻ giữa đường. Lúc này, phía trước cùng chiều và làn đường ngược chiều với xe Q di chuyển đều không có phương tiện nào lưu thông. Khi xe của Q đi cách bà T khoảng 2m thì thấy bà T lùi lại một bước nhỏ. Thấy vậy, Q có đánh tay lái về phía bên phải để tránh nhưng không kịp nên tay lái của xe mô tô va chạm với phần tay, người bên trái của bà T. Sau va chạm, bà T ngã sang phần đường bên trái theo hướng đi của Q, đầu quay hướng Sơn Tây, chân hướng phía Đá Chông và bị chảy máu ở đầu. Về phía xe mô tô đi loạng choạng khoảng 2m thì đổ ngã về phía bên phải và trượt cách khoảng 5m thì dừng lại. Bà T được đi cấp cứu tại bệnh viện 105 Sơn Tây đến 4h ngày 29/10/2017 thì tử vong.

Về vật chứng: 01 xe mô tô BKS: 19L1-12XXX, nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đỏ - đen đứng tên đăng ký của Q được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Q và gia đình đã đến thăm hỏi và xin hòa giải, hỗ trợ bồi thường cho gia đình bà T số tiền 50.000.000đồng nên gia đình bà T không có yêu cầu gì khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Q.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Q phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Phạm Ngọc Q 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/5/2018 bị cáo Phạm Ngọc Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 08/5/2018 người đại diện hợp pháp cho bà Quách Thị T là anh Quách Văn H có đơn kháng cáo xin cho bị cáo Phạm Ngọc Q được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do con còn nhỏ; em bị bệnh tật; bố, mẹ già yếu; bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo với lý do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; hai bên gia đình đã hòa giải với nhau; bị cáo đã bồi thường khác phục hậu quả cho gia đình bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự, xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, giữ nguyên mức hình phạt 07 tháng tù đối với bị cáo Phạm Ngọc Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Ngọc Q tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các biên bản khám nghiệm, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng gần 19 giờ 00 phút Ngày 28/10/2017, Phạm Ngọc Q (có giấy phép lái xe hạng A1 cấp ngày 18/06/2016) điều khiển xe mô tô BKS: 19L1-12XXX, khi di chuyển đến đoạn đường km16+130m tỉnh lộ 414 thuộc thôn 9, xã Ba Trại, huyện Ba Vì, TP Hà Nội phát hiện có người đi bộ là

bà Quách Thị T đang sang đường song Q không giảm tốc độ đến mức an toàn hoặc dừng lại một cách an toàn và di chuyển tránh vào phần đường bên phải không có chướng ngại vật để nhường đường cho bà T dẫn đến xe máy do Q điều khiển đã va chạm với bà T. Hậu quả bà Quách Thị T bị thương nặng sau đó tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Ngọc Q đã bị Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc Q xin giảm nhẹ hình phạt; kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại xin cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải của bị cáo; xem xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã xử phạt tù giam đối với bị cáo Phạm Ngọc Q khi lỗi trong vụ án hoàn toàn do bị cáo gây ra là có căn cứ pháp luật. Do vậy kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên cấp sơ thẩm lại quyết định mức hình phạt 07 tháng tù đối với bị cáo Phạm Ngọc Q về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” là còn quá nghiêm khắc, bởi lẽ nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tích cực bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin cho bị cáo; bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ, bố mẹ già, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập xã hội.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[5] Bị cáo kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo **Phạm Ngọc Q 05 (Năm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

2. Về án phí: bị cáo Phạm Ngọc Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Tòa án nhân dân huyện Ba Vì;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh